

Số: 50 /2023/QĐST- DS

Tuy Hoà, ngày 12 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Bùi Thị H, sinh năm: 1977

Hộ khẩu thường trú: đường L, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên

-Bị đơn: Ông Nguyễn Phước Quý T, sinh năm 1977 và bà Phạm Thị Diễm K, sinh năm 1980

Hộ khẩu thường trú: đường P, phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Ông Nguyễn Phước Quý T và bà Phạm Thị Diễm K còn nợ bà Bùi Thị H số tiền gốc 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng) về khoản tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Về tiền lãi: nguyên đơn bà Bùi Thị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về phương thức và thời hạn trả nợ như sau:

Ông Nguyễn Phước Quý T và bà Phạm Thị Diễm K trả cho bà Bùi Thị H số tiền gốc 300.000.000đồng (ba trăm triệu đồng). Cụ thể như sau:

Tháng 3/2024 trả 25.000.000đ

Tháng 6/2024 trả 25.000.000đ

Tháng 9/2024 trả 25.000.000đ

Tháng 12/2024 trả 25.000.000đ

Tháng 3/2025 trả 25.000.000đ

Tháng 6/2025 trả 25.000.000đ

Tháng 9/2025 trả 25.000.000đ

Tháng 12/2025 trả 25.000.000đ

Tháng 3/2026 trả 25.000.000đ

Tháng 6/2026 trả 25.000.000đ

Tháng 9/2026 trả 25.000.000đ

Tháng 12/2026 trả 25.000.000đ là dứt điểm số nợ trên

Trường hợp bị đơn ông Nguyễn Phước Quý T và bà Phạm Thị Diễm Kvi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ thì toàn bộ số tiền còn nợ sẽ đến hạn thanh toán trong một lần và nguyên đơn bà Bùi Thị H được quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ dư nợ còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Phước Quý T và bà Phạm Thị Diễm K phải chịu 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) án phí DS-ST. Hoàn lại cho bà Bùi Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0012667 ngày 30/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS tp.Tuy Hòa
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hoa Dung

